

Số: 131/2025/QĐST-HNGĐ

BÐ, ngày 12 tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số: 108/2025/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 3 năm 2025, giữa:

* **Nguyên đơn: Võ Tấn T**, sinh năm 1980.

Địa chỉ: Ấp Vinh Châu, xã VQT, huyện BÐ, tỉnh Bến Tre.

* **Bị đơn: Nguyễn Thị K**, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Ấp Vinh Châu, xã VQT, huyện BÐ, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 6 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 6 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Võ Tấn T với bà Nguyễn Thị K.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Võ Tấn T với bà Nguyễn Thị K thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 01 con chung tên là Võ Nguyễn Phương N, sinh ngày 10/5/2006. Cháu N đã thành niên, hai bên không yêu cầu tòa án giải quyết nên không xem xét, giải quyết

- Về T sản chung: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét, giải quyết.

- Về nợ chung: Hai bên khai thông nhất không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét, giải quyết.

- Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm:

Ông Võ Tấn T tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà ông T đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số: 0011122 ngày 12 tháng 3 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện BD, tỉnh Bến Tre.

Vậy, ông Võ Tấn T được hoàn lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
 - TAND tỉnh Bến Tre (Phòng KTNV&THA);
 - VKSND huyện BD;
 - Chi cục THADS huyện BD;
 - UBND xã An Đức, huyện BT
- (Số 35, quyền số 01/2004);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Đăng Phi